

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2021/HSST
Ngày: 28-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Luân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận và bà Phạm Thị Thơm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2021/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/HSST-QĐ ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Đàm Đình Th; Sinh năm 1997, tại tỉnh Đắk Nông; Nơi cư trú: Thôn 15, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12. Con ông Đàm Văn X, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1966; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 01/7/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, hiện chưa chấp hành; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2020 đến ngày 02/02/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, sau đó bị cáo bỏ trốn đến ngày 30/8/2021 bị bắt theo Quyết định truy nã. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút - Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Võ Cao Th - Luật sư thuộc đoàn Luật sư tỉnh Đắk Nông - Có mặt;

Địa chỉ: Công ty Luật Tri Th - Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Nông.

- Bị hại: Ông Phạm Văn B, sinh năm 1978 - Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Ông Trần Văn B, sinh năm 1960
- Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1986 - Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 27/10/2020, Đàm Đình Th đang ở tại phòng trọ đầu tiên của dãy phòng trọ do ông Trần Văn B (SN 1960, trú tại thôn 1, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông) làm chủ tại thôn 1, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông thì biết người ở phòng trọ bên cạnh là anh Phạm Văn B đã đi làm và không có ai trong phòng nên Th đột nhập qua phòng bằng cách leo qua lỗ hổng trên vách ngăn giữa hai phòng, sau khi trèo qua phòng của anh B thì Th phát hiện ở trên giường có 01 (một) máy tính bảng nhãn hiệu SAMSUNG nên lấy rồi bỏ vào túi quần sau bên phải, sau đó Th thấy ở dưới nền nhà có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO nên Th tiếp tục lấy chiếc điện thoại này và bỏ vào túi quần sau bên phải (cùng chỗ với máy tính bảng). Sau khi lấy được tài sản, Th trèo qua lại vách ngăn giữa hai phòng để về phòng mình, lo sợ bị phát hiện nên Th đã thu dọn đồ đạc và bỏ đi khỏi phòng trọ. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Th đến tiệm bán điện thoại di động Hoàng Kh ở thôn 4, xã Đ gặp chủ tiệm là anh Nguyễn Văn Kh (SN 1986, trú tại thôn 4, xã Đ) để hỏi mượn số tiền là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) thì anh Kh đồng ý và Th để lại máy tính bảng vừa trộm được cho anh Kh để làm tin.

Đến 11 giờ 10 phút cùng ngày, khi anh Phạm Văn B đi làm về thì phát hiện bị mất tài sản nên đã trình báo tại Cơ quan Công an. Đến ngày 31/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút phát hiện Đàm Đình Th đang lẩn trốn nên đã tổ chức truy tìm và bắt giữ được Th.

Vật chứng của vụ án Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút thu giữ gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu đen, số Imei1: 864326054111558, số Imei2: 864326054111541 và 01 (một) sim điện thoại mang số 0793549974 do Đàm Đình Th giao nộp;

- 01 (một) máy tính bảng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Tab A, màu đen, số Imei: 355755084615186101, ốp da nhãn hiệu USHEN, đã qua sử dụng do anh Nguyễn Văn Kh giao nộp;

- Số tiền 280.000 đồng (Hai trăm tám mươi nghìn đồng) do Đàm Đình Th giao nộp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐG ngày 04/11/2020 đã kết luận: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu đen, Model CPH 2127; Imei1: 864326054111558, Imei 2: 864326054111541, tài sản đã qua sử dụng; Giá trị thiệt hại của tài sản trên thị trường tại thời điểm ngày 27/10/2020 là: 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng); 01 (một) máy tính bảng, nhãn hiệu SAMSUNG, dòng sản phẩm Galaxy Tab A, màu đen, kiểu máy SM-T285, số Imei 355755/08/011185/9, đã qua sử dụng; giá trị thiệt hại của tài sản trên thị trường tại thời điểm ngày 27/10/2020 là: 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng). Tổng giá trị thiệt hại của tài sản là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Quá trình điều tra xác định được điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu đen và sim điện thoại mang số 0793549974 do Đàm Đình Th giao nộp; máy tính bảng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Tab A, màu đen do anh Nguyễn Văn Kh giao nộp là tài sản mà Th trộm cắp của anh Phạm Văn B (SN 1978, trú tại thôn 1, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông) nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra quyết định xử lý vật chứng số 67 ngày 18/11/2020 trả lại cho Phạm Văn B là chủ sở hữu hợp pháp.

Quá trình điều tra vụ án bị can Đàm Đình Th có dấu hiệu hạn chế về khả năng nhận thức, vì vậy ngày 21/01/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra Quyết định Trưng cầu giám định số 16, yêu cầu xác định khả năng nhận thức của bị can Đàm Đình Th trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 37/KLGD ngày 03/3/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận:

Kết luận về y học: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 27/10/2020) và hiện tại Đàm Đình Thủy “*Bị bệnh rối loạn tâm thần thực tổn (F06-ICD10) - Lạm dụng chất ma túy (F19.1 – ICD10)*”.

Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 27/10/2020) và hiện tại Đàm Đình Th “*Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi*”; *Không áp dụng biện pháp chữa bệnh bắt buộc.*

Tại Cáo trạng số: 26/CTr-VKS ngày 11/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Đàm Đình Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đàm Đình Th

phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đàm Đình Th từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 30/8/2021, trừ đi thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2020 đến ngày 02/02/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

- Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 67 ngày 18/11/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút trả lại: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu đen; 01 (một) sim điện thoại mang số 0793549974 và 01 (một) máy tính bảng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Tab A, màu đen cho Phạm Văn B là chủ sở hữu hợp pháp.

- Chấp nhận CQCSĐT trả lại số tiền 280.000 đồng (Hai trăm tám mươi nghìn đồng) cho Đàm Đình Th là chủ sở hữu hợp pháp do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phạm Văn B đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Kh đã nhận lại số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) do gia đình Đàm Đình Th bồi thường nên không có yêu cầu gì thêm.

Người bào chữa của bị cáo trình bày quan điểm bào chữa đối với bị cáo: Đồng ý với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đàm Đình Th là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, người bào chữa cho rằng bị cáo phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn nên áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 51 BLHS; Bị cáo có nhân thân không tốt nhưng do khả năng nhận thức của bị cáo còn hạn chế, đồng thời bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tham gia tranh luận, trình bày lời nói sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 09 giờ ngày 27/10/2020, tại phòng trọ của anh Phạm Văn B ở thôn 1, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông, Đàm Đình Th đã có hành vi trộm cắp của anh B 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu đen và 01 (một) máy tính bảng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Tab A, màu đen, tổng trị giá 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội mặc dù bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, tuy nhiên không cần phải áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với bị cáo, do đó bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình gây ra. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có.

[5] Về nhân thân: Ngày 01/7/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc, hiện bị cáo chưa chấp hành. Do đó, HĐXX sẽ xem xét, đánh giá khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS:

- Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 67 ngày 18/11/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút trả lại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu đen; 01 sim điện thoại mang số 0793549974 và 01 máy tính bảng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Tab A, màu đen cho Phạm Văn B là chủ sở hữu hợp pháp.

- Chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút trả lại số tiền 280.000 đồng cho Đàm Đình Th là chủ sở hữu hợp pháp do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phạm Văn B đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Kh đã nhận lại số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) do gia đình Đàm Đình Th bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập xử lý.

[8] Xét quan điểm của đại diện viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[9] Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Th cần áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của BLHS là phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cho bị cáo được hưởng án treo. Đối với quan điểm của Luật sư HĐXX thấy rằng, bị cáo Th đã chiếm đoạt được 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu đen và 01 máy tính bảng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Tab A, màu đen của bị hại anh Phạm Văn B, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 5.000.000 đồng nên không thể áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2020 đến ngày 02/02/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tuy nhiên sau đó bị cáo đã bỏ trốn đến ngày 30/8/2021 bị bắt theo Quyết định truy nã và bị cáo có nhân thân xấu nên HĐXX không cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo là người có nhược điểm về tâm thần nên bị cáo thuộc trường hợp không phải nộp tiền án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đàm Đình Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, q, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đàm Đình Th 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/8/2021 (trừ đi thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2020 đến ngày 02/02/2021).

2. *Về xử lý vật chứng của vụ án:* Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 67 ngày 18/11/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút trả lại: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu đen; 01 (một) sim điện thoại mang số 0793549974 và 01 (một) máy tính bảng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Tab A, màu đen cho Phạm Văn B là chủ sở hữu hợp pháp.

- Chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút trả lại số tiền 280.000 đồng (Hai trăm tám mươi nghìn đồng) cho Đàm Đình Th là chủ sở hữu hợp pháp do không liên quan đến hành vi phạm tội.

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại ông Phạm Văn B đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Kh đã nhận lại số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) do gia đình Đàm Đình Th bồi thường và không có yêu cầu gì thêm.

4. *Về án phí:* Bị cáo là người có nhược điểm về tâm thần nên bị cáo thuộc trường hợp không phải nộp tiền án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

5. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông.
- Phòng PV06; PC10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CA huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ; VP.

NGUYỄN BÁ LUÂN

